

Tên Học Sinh: Học Sinh #: Niên Học: Lớp: 03 Ngày Ghi Danh Hiện Tại: Các môn học được liệt kê trong báo cáo tiến độ này cho thấy những gì học sinh của quý vị đã học tại trường học trong năm nay. Không phải tất cả môn học được chú trọng trong mỗi học kỳ. Khi một môn học không được chú trọng, ký hiệu đánh dấu báo cáo sẽ không được ghi. Một ký hiệu đánh dấu chi phản ánh thành tích của học sinh trong thời gian chấm điểm học kỳ mà thôi. Điều này KHÔNG thể hiện thành tích của con em quý vị so với kỳ vọng cuối cùng của năm học. Nếu một học sinh có cùng một ký hiệu đánh dấu cho hai kỳ chấm điểm học kỳ liên tiếp, có nghĩa là học sinh này đã có những tiến bộ "bình thường" trong thời gian chấm điểm học kỳ.	Giáo viên: Hiệu trưởng: Trường: Điện thoại:				
	Báo Cáo Học Kỳ:	1	2	3	4
	Chuyên Cần:				
	Số Ngày Vắng Mặt				
	Số Ngày Đi Trễ				

Ký Hiệu về Thể Hiện Học Tập		
E	=	Vượt Trội Thể hiện và áp dụng GIOI các kỹ năng và các khái niệm trong lớp học
M	=	Đạt Được Thể hiện và áp dụng được các kỹ năng và các khái niệm trong lớp học
CM	=	Gần Đạt Được Thể hiện và áp dụng HẦU HẾT các kỹ năng và các khái niệm trong lớp học
N	=	Không Đạt Được Thể hiện và áp dụng VÀI hoặc TỐI THIỂU các kỹ năng và các khái niệm trong lớp học
NM	=	Không Ghi Dấu Học sinh không nộp đủ bài làm để xác định một trình độ cho thành tích học tập

Ký Hiệu về Cố Gắng và Các Kỳ Vọng		
+	=	Luôn luôn thể hiện
v	=	Thường thể hiện
/	=	Thỉnh thoảng thể hiện
--	=	Chưa được --Chưa có thể hiện
NE	=	Không có bằng chứng; không có bài làm từ học sinh

Môn Tập Đọc (Reading)	1	2	3	4
Tổng Quát Học Trình				
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Sử dụng ngữ âm của trình độ lớp 3 và khả năng phân tích từ để đọc những từ không quen thuộc				
Đọc sách giáo khoa của lớp 3 một cách chính xác, trôi chảy và với sự diễn đạt				
Đọc và hiểu văn của lớp 3, tự sửa và đọc lại đúng với ý nghĩa khi cần thiết				
Đọc và hiểu bài thể văn thông tin theo trình độ lớp 3, tự sửa và đọc lại đúng với ý nghĩa khi cần thiết				
Môn Tập Viết (Writing)	1	2	3	4
Tổng Quát Học Trình				
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Viết bài tường thuật (thật hoặc tưởng tượng) bằng cách kể về một sự kiện, dùng chi tiết để diễn tả hành động, suy nghĩ, và cảm tưởng, dùng những từ chuyên tiếp, và viết phần kết luận một cách tổng quát				
Viết bài thể văn thông tin bằng cách giới thiệu một đề tài, dùng những sự kiện phụ để nêu rõ vấn đề, và viết văn tắt phần kết luận				
Viết bài phát biểu ý kiến bằng cách giới thiệu một đề tài, phát biểu ý kiến, đưa ra lý lẽ, và viết văn tắt phần kết luận				
Xây dựng kiến thức về một đề tài bằng cách thực hiện việc nghiên cứu, ghi chép, và phân loại thành những hạng mục được cung ứng				
Viết bài với kế hoạch và phát thảo				
Phát triển và làm vững mạnh bài viết bằng cách duyệt lại, sửa đổi và xuất bản				
Viết với sự sử dụng phép chấm câu và viết chữ hoa thích hợp với trình độ lớp 3				
Viết với sự sử dụng đúng chính tả của lớp 3 (như: đánh vần qua phát âm các chữ và các từ thường dùng của lớp 3)				
Ngôn Ngữ (Language)	1	2	3	4
Tổng Quát Học Trình				
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Sử dụng và thể hiện sự hiểu biết các từ vựng của trình độ lớp học qua đọc, viết, và nói				
Có khả năng viết và nói qua việc sử dụng tiêu chuẩn về văn phạm Anh ngữ của lớp 3				

Môn Toán (Mathematics)	1	2	3	4
Tổng Quát Học Trình				
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Các Tiêu Chuẩn Trong Thực Hành Môn Toán				
Hiểu và kiên nhẫn giải những bài toán đồ. (ví dụ hiểu ý nghĩa của bài toán và có thể giải thích nhiều cách để giải và/hoặc kiểm soát lại giải đáp)				
Tương quan hợp lý và định lượng. (ví dụ, hiểu và biết mối tương quan giữa chữ số và số lượng)				
Đưa ra những lý lẽ và phê bình lập luận của người khác. (ví dụ, giải thích theo suy luận toán học của riêng mình và đáp ứng suy luận của người khác)				
Mô hình theo toán học. (ví dụ miêu tả trạng thái của bài toán đồ theo nhiều cách gồm có phương trình, danh từ toán học, phát họa, đồ vật, vẽ biểu đồ, bản liệt kê, hoặc đồ thị)				
Sử dụng các cách thức thích hợp. (ví dụ: chọn cách tốt nhất, như ước đoán hoặc tạo mô hình, để giải những bài toán)				
Chú trọng đến sự chính xác. (ví dụ: sử dụng ngôn ngữ rõ ràng và cụ thể trong các cuộc thảo luận toán học)				
Tìm hiểu và áp dụng cấu trúc. (ví dụ, nhận biết $4 \times 7 = 28$, sau đó $28 \div 7 = 4$)				
Tìm hiểu và diễn đạt được tính cách cân đối. (ví dụ, nhận biết cách tính lập lại và tìm phương cách rút gọn, 12×5 cũng như 10×5 và 2×5 để thành 60)				
Tư duy về Các Phép Tính và toán Đại Số				
Hiểu toán nhân là tổng số của các vật thể trong một nhóm đồ vật có kích cỡ bằng nhau. Hiểu rằng toán chia phải phân chia tổng số thành nhiều nhóm/phần có kích cỡ bằng nhau.				
Sử dụng những bản vẽ có hiệu, mô hình, và phương trình để giải các bài toán nhân và chia đến số 100. (ví dụ $4 \times N = 40$)				
Áp dụng các đặc tính của phép tính (thay thế, kết hợp, phân phát) như là phương pháp để giải một cách trôi chảy các bài toán nhân và chia trong vòng số 100 (ví dụ $3 \times 5 \times 2$ được tìm thấy ở $3 \times 5 = 15$, sau đó là $15 \times 2 = 30$ hoặc $5 \times 2 = 10$ và $3 \times 10 = 30$)				
Giải quyết các vấn đề liên quan đến bốn hoạt động, bao gồm cả việc sử dụng các biến, và có thể quyết định hợp lý của các câu trả lời sử dụng các tính toán về tinh thần và strategies estimatational involoving làm tròn.				

Tên Học Sinh:
 Học sinh #:

Nói và Nghe (Speaking & Listening)	1	2	3	4
Tổng Quát Học Trình				
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Hợp tác và tham gia với cặp đôi, trong nhóm trong khi giáo viên				
Báo cáo một đề tài bằng lời, bài viết hoặc qua kinh nghiệm với những dữ kiện và chi tiết				
Môn Khoa Học (Science)	1	2	3	4
Tổng Quát Học Trình				
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Sử dụng các kỹ năng đã học để tìm hiểu khoa học				
Phác họa và khám phá những điều tra đơn giản				
Đo đạc, quan sát và thu thập các dữ liệu				
Thể hiện sự hiểu biết về các nội dung (Vật lý/ Đời sống/Khoa học Trái Đất và Không gian)				
Môn Khoa Học Xã Hội (Social Science)	1	2	3	4
Tổng Quát Học Trình				
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Hiểu các sự kiện và nhân vật chính yếu trong lịch sử của Portland				
Biết các đặc điểm địa lý chính yếu của Portland				
Hiểu được sự đa dạng về sắc tộc của dân cư tại Portland				
Môn Kỹ Thuật (Technology)	1	2	3	4
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Thể hiện sử dụng thành thạo các dụng cụ và thiết bị kỹ thuật				
Lựa chọn và sử dụng kỹ thuật để nâng cao khả năng học tập và giải bài làm				
Môn Thể Thao Thể Dục (Physical Education)	1	2	3	4
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Sử dụng các kỹ năng phức tạp trong nhiều sinh hoạt				
Sử dụng các từ vựng về chuyển động (ví dụ như lực chuyên, thông qua)				
Tham gia với tinh thần tích cực (ví dụ như có tinh thần thể thao, làm việc toàn đội, tuân theo các quy định)				
Môn Sức Khỏe (Health)	1	2	3	4
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Hiểu các khái niệm sức khỏe theo lứa tuổi thích hợp				
Thể hiện khả năng về sức khỏe theo lứa tuổi phù hợp				
ESL (Phát triển Anh Ngữ)	1	2	3	4
Nghe				
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Đang tiến bộ trên đường lên một cấp thành thạo ngôn ngữ.				
Nói				
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Đang tiến bộ trên đường lên một cấp thành thạo ngôn ngữ.				
Môn Tập Đọc				
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Đang tiến bộ trên đường lên một cấp thành thạo ngôn ngữ.				
Môn Tập Viết				
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Đang tiến bộ trên đường lên một cấp thành thạo ngôn ngữ.				
Môn Nghệ Thuật (The Arts)	1	2	3	4
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Âm Nhạc				
Tham gia một cách thích hợp và thể hiện cố gắng không ngừng				
Sáng tạo và biểu diễn âm nhạc				
Đọc và làm theo các ký hiệu âm nhạc				
Thể hiện gia tăng sự hiểu biết các yếu tố căn bản của âm nhạc				
Nghệ Thuật Tranh Ảnh				
Nỗ lực tổng quát				
Hoàn thiện và hoàn tất các tác phẩm nghệ thuật				
Sáng tạo bằng cách dùng các công cụ, kỹ thuật, và chỗ một cách thích hợp				
Đáp ứng và tìm ra ý nghĩa khi xem các tác phẩm nghệ thuật				
Múa				
Thể hiện & sáng tạo các đoạn khúc bằng cách áp dụng các động tác trùng lặp				
Kịch Nghệ				
Trình diễn hoặc sáng tạo một nhân vật, trình diễn một màn kịch				

Môn Toán – tiếp theo (Mathematics – continued)	1	2	3	4
Con Số và Các Phép Tính trong Cơ Sở Mười				
Sử dụng các phương pháp về hàng số và hiệu, thuật toán, và các đặc tính của phép tính để thực hiện các phép tính cộng và trừ với nhiều số hạng trong vòng số 1000 một cách trôi chảy				
Sử dụng sự hiểu biết về hàng số và các đặc tính của phép tính để nhân số đơn vị với nhiều hạng số 10 (ví dụ 12X9, 5X60)				
Số và Phép Tính – Phân Số				
Hiểu những con số trong một phân số biểu hiện cho số lượng phân được phân chia thành những phần bằng nhau				
Hiểu số lượng phân số và có thể sắp đặt theo số thứ tự				
Nhận biết, sáng tạo và so sánh các phân số tương đương (ví dụ 1/2=2/4, 4/6=2/3)				
Đo Lường và Dữ Kiện				
Kê, viết và đo giờ tính chân theo phút. Giải những bài toán đo cộng và trừ về giờ				
Đo lường và ước lượng dung tích của chất lỏng và khối lượng của đồ vật. Biết giải bài toán đồ về khối lượng hoặc dung tích bằng toán cộng, toán trừ, toán nhân, hoặc toán chia				
Giải thích dữ kiện và sáng tạo nhiều loại biểu đồ để trình bày dự kiện (ví dụ biểu đồ thanh, hình, biểu đồ đường gach, v.v)				
Xác định diện tích của hình chữ nhật bằng cách che dấu hình dạng, không có sự gián đoạn hoặc gối lên nhau, với những đơn vị hình vuông và quan hệ diện tích về toán nhân và toán chia				
Có thể xác định chu vi của hình đa giác và hiểu rằng có kích thước diện tích của một hình có thể đưa đến kết quả của nhiều chu vi khác nhau và có chu vi có thể đưa đến kết quả của nhiều diện tích khác nhau				
Hình Học				
Nhận biết và diễn tả các hình theo tính chất của hình và phân chia hình thành những phần của phân số học				
Ngôn Ngữ Thế Giới (World Languages)	1	2	3	4
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Thực hiện các cố gắng để giao tiếp				
Tham gia trong các sinh hoạt về ngôn ngữ thế giới				
Ngôn Ngữ Thế Giới – Hội Nhập (World Lang – Immersion)	1	2	3	4
Ghi Chú: Phần này chỉ dành cho những học sinh trong chương trình hội nhập hai ngôn ngữ - immersion program				
Tổng Quát Về Sự Cố Gắng				
Nghe				
Hiểu rõ các thông báo để đạt được các thông tin, tham gia trong các cuộc đàm thoại, và đáp ứng được với những tín hiệu âm chỉ bằng lời nói hoặc không bằng lời				
Nói				
Yêu cầu và truyền đạt lại thông tin, diễn đạt các ý tưởng và hoàn thành các công việc				
Đọc				
Đọc thầm và đọc lớn tiếng với sự hiểu biết cho nhiều mục đích khác nhau				
Viết				
Viết các thông tin, các lời nhắn và các ý tưởng cho nhiều mục đích khác nhau				
Mô phỏng lại các biểu tượng của ngôn ngữ để những người khác hiểu được bài viết				

Tên Học Sinh:
Học sinh #:

Các Đặc Điểm của một Học Sinh Thành Đạt (Characteristics of a Successful Learner)	1	2	3	4
THÓI QUEN LÀM VIỆC: sắp xếp gọn gàng; quản lý được thời gian và vật dụng; làm cho xong việc; hoàn tất bài làm				
BAI LÀM TẠI NHÀ: hoàn tất và nộp lại bài làm đúng thời hạn				
CHĂM CHÚ CHUYÊN CẦN: lắng nghe và tuân theo các hướng dẫn				
THẢO VÁT: giải quyết được các vấn đề; tìm kiếm sự giúp đỡ thích hợp; tự tìm cách để hỗ trợ việc học tập; tìm kiếm các cơ hội mới				
PHÂN XẠ: suy nghĩ và đặt câu hỏi; cung cấp lý do cho các ý kiến; đánh giá sự tiến bộ của bản thân				
HỢP TÁC: làm việc và hợp tác tốt với người khác; thân thiện và giúp đỡ với trẻ em khác; góp phần vào sự nỗ lực của nhóm trong các cuộc thảo luận của lớp học.				
TINH THẦN TRÁCH NHIỆM: tôn trọng người khác, các quy định, quyền hạn và tài sản; chấp nhận trách nhiệm hành vi của bản thân				

Bình Luận – Báo Cáo Học Kỳ 1:

Bình Luận – Báo Cáo Học Kỳ 2:

Bình Luận – Báo Cáo Học Kỳ 3:

Bình Luận – Báo Cáo Học Kỳ 4:

Thông Báo của Nhà Trường: